

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 42/2023/HNGĐ - ST

Ngày 27/7/2023

V/v: *Ly hôn, tranh chấp nuôi con*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Lê Viết Hà .

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Huệ.

2. Ông Võ Quang Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh- cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thảo Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 114/2023/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 4 năm 2023 về việc “ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐST – DS, ngày 15 tháng 6 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 37/2023/QĐST – TA, ngày 03 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Trần Thị Khánh L, sinh năm 1987 (có đơn xin xét xử mặt)

Nơi ĐKKHKT: xóm T, xã NK, huyện ND, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: anh Trần Xuân H, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi ĐKKHKT: xóm H, xã NK, huyện ND, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: xóm T, xã NK, huyện ND, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn, tại bản khai và tại đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Trần Thị Khánh L trình bày:

Về quan hệ tình cảm: chị Trần Thị Khánh L và anh Trần Xuân H có đăng ký kết hôn vào ngày 19 tháng 3 năm 2007, tại ủy ban nhân dân xã NK, huyện ND, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống vợ, chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc và vợ, chồng đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay. Nay chị L thấy không còn tình cảm với anh H và yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về quan hệ nuôi con chung: chị Trần Thị Khánh L và anh Trần Xuân H có 01 con chung là cháu Trần Gia L, sinh ngày 25 tháng 8 năm 2007. Nay ly hôn thì chị L có nguyện vọng nuôi cháu L và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản: chị Trần Thị Khánh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Xuân H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng không chấp hành có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai được. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật.

Có mặt tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa và của Hội đồng xét xử đã làm đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật, đúng thời gian và trình tự thu thập chứng cứ của đương sự. Đối với nguyên đơn đã chấp hành theo quy định của pháp luật, bị đơn đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn đã có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đã đã được tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa 02 lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là đúng quy định pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Khánh L cho chị Trần Thị Khánh L được ly hôn với anh Trần Xuân H. Về con chung giao cháu Trần Gia L, sinh ngày 25 tháng 8 năm 2007 cho chị Trần Thị Khánh L được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến lúc cháu L thành niên, tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Trần Xuân H do chị L không có yêu cầu. Về tài sản chị Trần Thị Khánh L không có yêu cầu nên không xem xét. Về án phí buộc đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền: chị Trần Thị Khánh L nộp đơn yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Trần Xuân H nên đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 điều 28 – Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Trần Xuân H có hộ khẩu thường trú tại xã NK, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 39 – Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về sự vắng mặt của nguyên đơn và bị đơn: chị Trần Thị Khánh L có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Trần Thị Khánh L theo quy định tại điều 228 – Bộ luật tố tụng dân sự. bị đơn anh Trần Xuân H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần tới phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt mà không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn anh Trần Xuân H, theo quy định tại điều 227 và điều 228 – Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Trần Thị Khánh L và anh Trần Xuân H là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp. Chị L và anh H chung sống hạnh phúc được thời gian đầu sau khi kết hôn thì bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên chị L và anh H đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay không còn yêu thương, quan tâm đến nhau. Theo xác nhận của Ủy ban nhân dân xã NK, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An nơi cư trú của chị Ly và anh Hải thì nguyên nhân mâu thuẫn là do chị L và anh H không còn tình cảm với nhau, cuộc sống hôn nhân không hòa hợp, rơi vào bế tắc. Xét mâu thuẫn như vậy là trầm trọng kéo dài, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần chấp nhận yêu cầu của chị L là cho chị Trần Thị Khánh L được ly hôn Trần Xuân H.

[4] Về nuôi con chung: chị Trần Thị Khánh L và anh Trần Xuân H có 01 con chung là cháu Trần Gia L, sinh ngày 25 tháng 8 năm 2007. Xét thấy chị Trần Thị Khánh L có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu anh Trần Xuân H cấp dưỡng nuôi con. Trong đơn trình bày nguyện vọng của cháu L thì cháu có nguyện vọng được ở với mẹ, ngoài ra chị L và anh H sống ly thân từ năm 2019 đến nay thời gian đó cháu L ở với ông bà ngoại và chị L cũng cấp dưỡng nuôi cháu cho ông bà ngoại, trong thời gian sống ly thân thì anh H không có trách nhiệm và không quan tâm đến cháu. Do vậy cần giao cháu Trần Gia L, sinh ngày 25 tháng 8 năm 2007 chị Trần Thị Khánh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Chị Trần Thị Khánh Ly không yêu cầu anh Trần Xuân H cấp dưỡng nuôi con

chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L là tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Trần Xuân H.

[5] Về chia tài sản chung: chị Trần Thị Khánh L không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: áp dụng điều 147 BLTTDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc nguyên đơn chị Trần Thị Khánh L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 39, khoản 4 Điều 147, các Điều 227, 228, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 điều 51, điều 56 điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 và điều 84 - Luật hôn nhân và gia đình, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị Khánh L và anh Trần Xuân H.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Trần Gia L, sinh ngày 25 tháng 8 năm 2007 cho chị Trần Thị Khánh L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến lúc cháu thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản riêng tự nuôi mình.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Trần Xuân H do chị Trần Thị Khánh L không có yêu cầu.

Anh Trần Xuân H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản: đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: chị Trần Thị Khánh L phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị L đã nộp đủ số tiền trên theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003994, ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- *TAND tỉnh Nghệ An*
- *VKSND huyện Nghĩa Đàn*
- *Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn*
- *Các đương sự*
- *Lưu VT, hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Viết Hà

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Huệ Võ Quang Hòa

Lê Viết Hà